

PHIẾU TỰ HỌC MÔN TOÁN

VINSCHOOL

TUẦN 15

I. Khoanh tròn chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: Nêu giá trị của chữ số 9 trong số 237,59.

- A. 9 đơn vị B. 9 phần mười C. 9 chục D. 9 phần trăm

Câu 2: Phép chia $45,87 : 37$ có thương là 1,23 thì số dư là bao nhiêu?

- A. 36 B. 3,6 C. 0,36 D. 0,036

Câu 3: Cách tìm tỉ số phần trăm của 75 và 300 nào đúng?

- A. $300 \times 75 : 100 = 22,5\%$ B. $75 : 300 = 0,25 = 25\%$

- C. $300 : 75 = 4 = 40\%$ D. $300 : 75 = 4 = 400\%$

Câu 4: Viết phân số $\frac{3}{4}$ dưới dạng tỉ số phần trăm

- A. 75% B. 34% C. 43% D. 0,75%

Câu 5: Tìm kết quả của biểu thức: $45,184 : 6,4 \times 0,01 = \dots?$

- A. 0,0706 B. 7,06 C. 0,76 D. 0,076

Câu 6: Một lớp học bóng rổ có 25 bạn, số bạn trai nhiều hơn bạn gái là 5 em. Tìm số phần trăm của số bạn gái và tổng số bạn trong lớp bóng rổ đó.

- A. 60% B. 40 C. 150% D. 40%

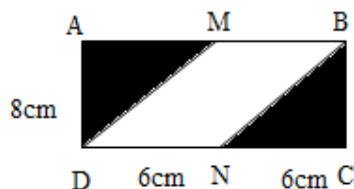
Câu 7: Giá trị nào lớn nhất?

- A. 75% B. $\frac{36}{5}$ C. 7,5 D. $7\frac{5}{100}$

Câu 8: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

Hình bên gồm hình chữ nhật ABCD và hình bình hành MBND với các số đo như hình vẽ. Diện tích phần hình được tô màu là:

..... dm²



II. Làm các bài tập sau:

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

a) $15 \times 12,48$

b) $47,4 \times 3,05$

c) $17,28 : 9,6$

d) $399 : 9,5$

.....
.....
.....

Bài 2: a) Tìm y

$$34,8 + 5 : y = 35,6$$

.....
.....
.....
.....

b) Tính bằng cách thuận tiện:

$$72,9 \times 99 + 72 + 0,9$$



Bài 3: Cứ mỗi lít nước giặt quần áo cân nặng 0,85kg. Mỗi bình nhựa rỗng nặng 0,3kg có thể chứa được 2l nước giặt quần áo.

a) Hỏi có 4 bình nhựa như thế, mỗi bình chứa 2l nước giặt thì cân nặng tất cả bao nhiêu ki-lô-gam?

b) Tổng khối lượng của nước giặt quần áo chiếm bao nhiêu phần trăm tổng khối lượng của 4 bình nhựa đựng nước giặt đó.

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 4: Tìm 3 giá trị của x sao cho:

a) $2,01 < x < 2,02$

b) $7 < x \times 0,07 < 14$

.....
.....
.....
.....